

Đăk Lăk, ngày 11 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2018-2019

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 25/5/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 18) và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11 (gọi tắt là Thông tư 05); Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (Thông tư số 01) của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tế phát triển giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2018-2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường trung học phổ thông (THPT).

1.2. Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS).

2. Yêu cầu

2.1. Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT); kết quả tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan.

2.2. Thực hiện công tác tuyển sinh phải đảm bảo thuận lợi nhất cho người học, tạo được sự đồng thuận cao của cha mẹ học sinh và xã hội.

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Phương thức tuyển sinh

2.1. Các trường THPT công lập áp dụng phương thức *xét tuyển*.

2.2. Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng áp dụng phương thức *thi tuyển* và chung kỳ thi.

2.3. Các trường THPT tư thục (THPT Phú Xuân; THCS và THPT Đông Du; TH, THCS và THPT Victory; TH, THCS và THPT Hoàng Việt), Trường Phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT) Tây Nguyên và Trường THPT Thực hành Cao Nguyên xây dựng kế hoạch tuyển sinh riêng trên cơ sở Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2018-2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Sở GDĐT phê duyệt trước ngày 05/5/2018.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

3.1. Các trường THPT công lập thực hiện tuyển sinh theo Chỉ tiêu kế hoạch năm học 2018-2019 của Sở GDĐT, trên nguyên tắc thực hiện phân luồng học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THCS và phân tuyển tuyển sinh theo địa bàn.

3.2. Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng có tỉ lệ học sinh dân tộc tại chỗ (Ê Đê, Mơ Nông, Ja Rai) được tuyển là 65%, các dân tộc còn lại được tuyển là 35% theo chỉ tiêu giao, trình Sở GDĐT phê duyệt kế hoạch phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng huyện, thị xã, thành phố và công khai chỉ tiêu tuyển sinh.

3.3. Trường THPT Chuyên Nguyễn Du trình Sở GDĐT phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh các lớp chuyên, lớp không chuyên và công khai chỉ tiêu tuyển sinh.

4. Địa bàn tuyển sinh

4.1. Đối với các trường THPT công lập

a) Chỉ được tuyển những học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS thuộc phạm vi địa bàn huyện, thị xã, thành phố theo quy định phân tuyển tuyển sinh của UBND cấp huyện (gọi chung là địa bàn tuyển sinh). UBND cấp huyện chỉ đạo phòng GDĐT chủ trì phối hợp với các trường THPT để lập phương án phân tuyển tuyển sinh trên địa bàn.

b) Các căn cứ lập phương án phân tuyển tuyển sinh: Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 được Sở GDĐT giao cho các trường THPT, số lượng học sinh đã tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 và những năm học trước của các trường THCS trên địa bàn; vị trí địa lý của các trường THCS, xã, phường, thị trấn so với các trường THPT đóng trên địa bàn.

c) Các trường THPT được phép tuyển sinh những học sinh thuộc địa bàn giáp ranh giữa các huyện, thị xã, thành phố năm học 2017- 2018 tiếp tục tham mưu cho UBND cấp huyện để đưa tuyển tuyển sinh địa bàn giáp ranh vào quy định tuyển tuyển sinh năm học 2018-2019 sau khi có sự thống nhất giữa hai đơn vị cấp huyện.

d) UBND cấp huyện quyết định phân tuyển tuyển sinh cho từng trường THPT đóng trên địa bàn, thông báo rộng rãi cho học sinh và cha mẹ học sinh, gửi văn bản phân tuyển tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn cho Sở GDĐT trước ngày 10/5/2018.

4.2. Đối với các trường THPT chuyên biệt

Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và Trường THPT DTNT Nơ Trang Long được tuyển những học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS thuộc tỉnh Đăk Lăk.

5. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tuyển sinh bao gồm:

5.1. Mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển: Do Sở GDĐT phát hành thống nhất trong toàn tỉnh (các trường THPT đăng ký số lượng hồ sơ dự tuyển qua Phòng Giáo dục Trung học, Sở GDĐT chậm nhất vào ngày 05/5/2018). Trường THPT Chuyên Nguyễn Du, Trường THPT DTNT Nơ Trang Long sử dụng mẫu hồ sơ riêng của nhà trường.

5.2. Bản sao giấy khai sinh.

5.3. Bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển. Học sinh dự tuyển vào trường THPT tổ chức thi tuyển sinh chỉ nộp bản phô tô công chứng, sau khi trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp bản chính. Nếu các trường THCS chưa cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời thì các trường THPT tổ chức thi tuyển căn cứ vào điều kiện dự tuyển và học bạ để quyết định cho học sinh đăng ký. Sau khi học sinh trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.

5.4. Học bạ THCS: Đối với các trường THPT tổ chức thi tuyển sinh, học sinh chỉ nộp bản phô tô học bạ (không cần công chứng). Đối với các trường THPT tổ chức xét tuyển, học sinh phải nộp học bạ bản chính.

5.5. Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu; Nếu học sinh không có hộ khẩu thường trú nhưng tốt nghiệp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh thì nộp bản phô tô công chứng sổ đăng ký tạm trú hợp pháp trên địa bàn do cơ quan công an cấp; Việc đăng ký ở sổ hộ khẩu hoặc sổ đăng ký tạm trú phải trước ngày 25/5/2018.

5.6. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp.

5.7. 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân).

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và chế độ đối với học sinh dân tộc tại chỗ

6.1. Chính sách tuyển thẳng

a) Học sinh được tuyển thẳng vào các trường THPT công lập áp dụng phương thức xét tuyển theo địa bàn tuyển sinh đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 dân tộc: O Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cồng, Brâu, Bố Y, Mảng, Cờ Lao).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

b) Học sinh được tuyển thẳng vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Long đối với các đối tượng:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 dân tộc: O Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cóng, Brâu, Bố Y, Mảng, Cờ Lao).

- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01 và đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

6.2. Chế độ ưu tiên

a) Cộng thêm điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên.

b) Chê độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2 Điều 7 của Thông tư 11 và khoản 4 Điều 1 của Thông tư 05 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 1,5 điểm, Nhóm đối tượng 2 cộng 1,0 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 0,5 điểm.

c) Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

d) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020.

6.3. Chế độ khuyến khích

- Chê độ cộng điểm khuyến khích căn cứ vào Điều 3 của Thông tư 05 đối với học sinh thi nghề phổ thông và chỉ áp dụng đối với trường THPT.

- Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức ở cấp THCS: Loại Giỏi cộng 1,5 điểm, loại Khá cộng 1,0 điểm và loại Trung bình cộng 0,5 điểm.

6.4. Chế độ tuyển sinh đối với học sinh dân tộc tại chỗ

Các trường THPT xét tuyển sinh căn cứ vào số lượng, điểm xét tuyển sinh của học sinh dân tộc tại chỗ (Ê Đê, Mơ Nông, Ja Rai) để trình Sở GDĐT phê duyệt điểm chuẩn và số lượng học sinh dân tộc tại chỗ trúng tuyển phù hợp với điểm chuẩn và số lượng học sinh trúng tuyển chung của nhà trường.

7. Cách tính điểm tuyển sinh, nguyên tắc tuyển sinh

7.1. Trường THPT DTNT Nơ Trang Long

a) Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

- Hệ số điểm bài thi: Điểm bài thi môn Toán và môn Ngữ văn tính hệ số 2, điểm bài thi môn Tiếng Anh tính hệ số 1.

- Điểm xét thi tuyển là tổng số điểm của ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

b) Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm.

- Xét tuyển học sinh dân tộc tại chỗ tỉnh Đăk Lăk (Ê Đê, M'nông, Ja rai) theo địa bàn cấp huyện với tỉ lệ là 65%, sau đó xét tuyển chung các dân tộc khác với tỉ lệ là 35% theo chỉ tiêu giao.

- Đối với học sinh dân tộc thiểu số tại chỗ, xét tuyển sinh theo điểm thi tuyển từ cao xuống thấp theo địa bàn cấp huyện để tuyển đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều học sinh có điểm bằng nhau thì chọn học sinh trường phổ thông DTNT cấp huyện. Trường hợp không có học sinh phổ thông DTNT cấp huyện, xác định người trúng tuyển như phương thức xét tuyển sinh vào lớp 10 của các trường THPT tổ chức xét tuyển. Hội đồng xét tuyển cấp tỉnh sẽ quyết định mức điểm sàn của từng địa phương cấp huyện để đảm bảo công bằng cho học sinh các dân tộc ở những huyện khó khăn và chất lượng đầu vào của Trường THPT DTNT Nơ Trang Long.

- Đối với học sinh dân tộc khác, xét tuyển theo điểm thi tuyển từ cao xuống thấp theo địa bàn toàn tỉnh để tuyển đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều học sinh có điểm bằng nhau thì chọn học sinh trúng tuyển như trường hợp xét đối với học sinh dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Việc xét nguyện vọng vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Long của học sinh dự thi tại Trường THPT Chuyên Nguyễn Du như những thí sinh dự thi vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Long.

7.2. Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

a) Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10.

- Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi môn không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

b) Điểm xét thi tuyển:

- Điểm xét thi tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số).

- Điểm xét thi tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên, điểm bài thi môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

c) Nguyên tắc xét tuyển:

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 2,0 điểm.

- Xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ điểm xét thi tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình cả năm của môn chuyên đăng ký dự thi ở năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cả năm học ở lớp 9 cao hơn.

- Xét tuyển vào lớp không chuyên: Căn cứ điểm xét thi tuyển vào lớp không chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển vào lớp không chuyên cao hơn; có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn.

- Xét tuyển vào lớp chuyên Tin học:

+ Học sinh thi chuyên Toán, đăng ký hai nguyện vọng, nguyện vọng 1: Chuyên Toán, nguyện vọng 2: Chuyên Tin học, xét nguyện vọng 1 trước, học sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không được xét nguyện vọng 2.

+ Khi xét tuyển vào lớp chuyên Tin học, tổ chức xét cả học sinh đăng ký dự thi chuyên Tin học và học sinh đăng ký nguyện vọng 2 chuyên Tin học. Căn cứ điểm xét thi tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Điểm chuẩn trúng tuyển của học sinh đăng ký nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Tin học phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của học sinh đăng ký nguyện vọng dự thi vào lớp chuyên Tin học 2,0 điểm.

7.3. Trường THPT tổ chức xét tuyển

a) Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

b) Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm các loại điểm sau:

- Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

c) Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn, có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ Văn cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

8. Tổ chức tuyển sinh

8.1. Các trường trung học phổ thông công lập

Tổ chức xét tuyển và công khai kết quả tuyển sinh theo đúng quy định.

8.2. Trường trung học phổ thông dân tộc nội trú Nơ Trang Long

8.2.1. Tổ chức tuyển sinh

Tổ chức tuyển sinh qua 2 vòng

a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển

- Hội đồng tuyển sinh trường THPT DTNT Nơ Trang Long chịu trách nhiệm tổ chức sơ tuyển học sinh dự thi và thông báo cho học sinh đủ điều kiện dự thi.

- Học sinh được dự tuyển vòng 2 nếu đạt các điều kiện sau:

- Điều kiện về hồ sơ

+ Thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Lý lịch được kê khai rõ ràng do ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

- Điều kiện về kết quả đánh giá, xếp loại

+ Ở tất cả các lớp 6, 7, 8, 9 học sinh phải được lên lớp thẳng (không thuộc đối tượng kiểm tra lại các môn văn hoá mới được lên lớp) và xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên.

b) Vòng 2: Thi tuyển sinh đối với học sinh đã qua vòng 1, môn thi gồm: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

c) Học sinh dự thi vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Long nếu không trúng tuyển thì đăng ký xét tuyển vào trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh.

8.2.2. Trách nhiệm của Trường THPT DTNT Nơ Trang Long

- Trình kế hoạch tuyển sinh và kết quả tuyển sinh cho Sở GDĐT phê duyệt.

- Thông báo đến các phòng GDĐT, trường THCS, trường phổ thông DTNT cấp huyện về đối tượng tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ, thời gian thi tuyển.

- Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức sơ duyệt, thông báo kết quả cho thí sinh.

- Chuyển danh sách (bản phô tô được hội đồng sơ tuyển phê duyệt) những học sinh dự thi tại Trường THPT Chuyên Nguyễn Du đăng ký nguyện vọng tại

Trường THPT DTNT Nơ Trang Long cho Trường THPT Chuyên Nguyễn Du để kiểm tra khi nhận hồ sơ.

8.3. Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

8.3.1. Tổ chức tuyển sinh qua 02 vòng

a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển

- Hội đồng tuyển sinh trường THPT Chuyên Nguyễn Du tổ chức sơ tuyển khi nhận hồ sơ học sinh nếu đạt các tiêu chí sau:

+ Xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm của 4 năm cấp THCS từ khá trở lên.

+ Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

b) Vòng 2: Thi tuyển sinh đối với học sinh đã đạt vòng 1.

- Các môn thi gồm: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp) và 01 môn chuyên. Nếu môn chuyên là Toán, Ngữ văn hoặc Ngoại ngữ thì mỗi môn này phải thi 02 bài: 01 bài thi không chuyên và 01 bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn.

- Học sinh dự thi vào lớp chuyên Tin học phải thi môn Toán, chung đề với học sinh thi chuyên Toán.

- Học sinh thi chuyên Toán được phép đăng ký hai nguyện vọng, nguyện vọng 1: Chuyên Toán, nguyện vọng 2: Chuyên Tin học.

- Học sinh dự thi vào Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và có nguyện vọng sử dụng kết quả thi để xét tuyển vào trường THPT DTNT Nơ Trang Long phải nộp hồ sơ dự tuyển tại trường phổ thông DTNT Nơ Trang Long để sơ tuyển và phải qua vòng sơ tuyển mới được dự thi và nếu không trúng tuyển thì đăng ký xét tuyển vào trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh.

8.3.2. Trách nhiệm của Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

a) Trình kế hoạch tuyển sinh và kết quả tuyển sinh cho Sở GDĐT phê duyệt.

b) Thông báo đến các phòng GDĐT về đối tượng tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ, thời gian thi tuyển.

c) Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức sơ duyệt, thông báo kết quả cho thí sinh.

8.4. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT học Chương trình tăng cường tiếng Pháp

- Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được đăng ký dự thi vào Trường THPT Chuyên Nguyễn Du theo quy chế của trường chuyên.

- Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được xét tuyển vào học lớp 10 tại Trường THPT Buôn Ma Thuột. Việc xét tuyển vào học lớp 10 THPT được tiến hành sau khi có kết quả thi tốt nghiệp tiếng Pháp và theo đúng quy chế, hướng dẫn của Bộ GDĐT.

9. Đề thi

Nội dung đề thi tuyển vào lớp 10 THPT nằm trong chương trình THCS hiện hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9.

9.1. Đối với các môn thi chung

Đề thi các môn Ngữ Văn và Toán có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận; đề thi môn Tiếng Anh có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

9.2. Đối với các môn thi chuyên

Tất cả các môn thi chuyên đều có thời lượng 150 phút và đều thi theo hình thức tự luận. Học sinh chỉ được dự thi 01 môn chuyên.

10. Ngày thi, lịch thi

10.1. Trường THPT DTNT Nơ Trang Long

Ngày thi: **07, 08/6/2018**. Thi theo lịch:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
07/6/2018	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 50	14 giờ 00
08/6/2018	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

10.2. Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

Ngày thi: **07, 08/6/2018**. Thi theo lịch:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
07/6/2018	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	13 giờ 50	14 giờ 00
08/6/2018	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Các môn chuyên	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

11. Thành lập các hội đồng tuyển sinh, duyệt kết quả tuyển sinh

11.1. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi; công tác ra đề thi, sao in, gửi đề thi tuyển sinh được áp dụng theo Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành.

11.2. Sở GD&ĐT ban hành quyết định thành lập các hội đồng tuyển sinh, quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT.

11.3. Mỗi trường THPT chịu trách nhiệm đề xuất nhân sự Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình theo đúng Quy chế, trình Giám đốc Sở GD&ĐT ban hành quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường. Chậm nhất ngày 15/5/2018

phải gửi tờ trình đề nghị nhân sự cho Sở GDĐT (qua E-mail nội bộ và qua đường công văn cho phòng Giáo dục Trung học). Hội đồng tuyển sinh của trường THPT xét tuyển mời lãnh đạo, giáo viên có uy tín tham gia làm thành viên từ các trường THCS được phân tuyển sinh để thuận tiện cho công tác bàn giao hồ sơ tuyển sinh.

11.4. Sở GDĐT thành lập 01 Hội đồng chấm thi chung của tỉnh để chấm bài thi của học sinh thi tuyển sinh.

11.5. Đối với Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và Trường THPT DTNT Nơ Trang Long, sau khi chấm thi xong Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp duyệt kết quả với Sở GDĐT.

11.6. Đối với trường THPT tổ chức xét tuyển sinh: Sau khi hoàn thành xét tuyển, nhà trường gửi danh sách trúng tuyển, tờ trình đề nghị Giám đốc Sở GDĐT chuẩn y điểm chuẩn và số lượng học sinh trúng tuyển.

12. Bàn giao hồ sơ học sinh THCS cho các trường THPT

12.1. Những quy định chung

- Đảm bảo thuận lợi cho học sinh và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục trong việc tuyển sinh, năm học 2018-2019 các trường THPT chủ trì và phối hợp với các phòng GDĐT, trường THCS triển khai việc tổ chức bàn giao hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Các trường THPT xác định việc bàn giao hồ sơ tuyển sinh là điều kiện thuận lợi để thực hiện công tác tuyển sinh nhanh gọn, hiệu quả; vì vậy, cần chủ động lập phương án bàn giao hồ sơ học sinh để phối hợp với phòng GDĐT, các trường THCS trên địa bàn triển khai có hiệu quả.

- Tùy theo điều kiện của từng địa phương, các trường THPT thống nhất với phòng GDĐT những nội dung để bàn giao hồ sơ một cách cụ thể, phù hợp với đơn vị. Có thể tổ chức bàn giao nguyên trạng hồ sơ hoặc bàn giao hồ sơ và dữ liệu đã hoàn thiện nếu có sự thống nhất giữa trường THPT và trường THCS.

12.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các trường THCS thực hiện các nội dung:

- Phân loại hồ sơ học sinh tốt nghiệp THCS theo tuyển sinh, tổ chức cho học sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT theo tuyển và gửi danh sách học sinh cho các trường THPT.

- Nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển từ các trường THPT, hướng dẫn học sinh hoàn thành hồ sơ đăng ký và hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh của học sinh để bàn giao cho các trường THPT trên địa bàn.

- Chuẩn bị danh sách học sinh và dữ liệu tuyển sinh để bàn giao kèm theo hồ sơ học sinh cho trường THPT.

12.3. Các trường trung học phổ thông

- Phối hợp chặt chẽ với phòng GDĐT, các trường THCS trên địa bàn có học sinh phân theo tuyển dự tuyển tại trường mình để tiến hành tổ chức giao nhận hồ sơ đúng quy định.

- Cung cấp hồ sơ đăng ký dự tuyển (theo mẫu của Sở GD&ĐT) cho các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh.

- Cử thành viên thuộc Hội đồng tuyển sinh của nhà trường phối hợp với các trường THCS để hướng dẫn học sinh thủ tục đăng ký dự tuyển, các loại hồ sơ theo quy định (ngoài các loại hồ sơ học sinh được trường THCS lưu trữ; cần lưu ý học sinh nộp thêm các loại: Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu (nếu học sinh không có hộ khẩu thường trú nhưng tốt nghiệp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh thì nộp sổ đăng ký tạm trú trên địa bàn); giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp; 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm).

- Thông nhất với trường THCS về danh sách học sinh và dữ liệu tuyển sinh để bàn giao (có kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở 4 năm cấp THCS, có thể thực hiện theo phần mềm tuyển sinh của Sở GD&ĐT).

- Phối hợp với các trường THCS để xử lý các trường hợp:

+ Không bàn giao hồ sơ những học sinh không đăng ký xét tuyển vào các trường THPT theo tuyển tuyển sinh (do học sinh không tiếp tục theo học, đi học nghề...).

+ Học sinh rút hồ sơ để dự thi vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Long và Trường THPT chuyên Nguyễn Du hoặc rút hồ sơ đi học các trường ở địa bàn khác thì trường THCS giải quyết và ghi chú vào danh sách; hướng dẫn học sinh nếu không trúng tuyển vào các trường dự thi thì phải trực tiếp đến nộp hồ sơ xin xét tuyển vào trường THPT trên địa bàn tuyển sinh và phải đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Hướng dẫn cụ thể công tác bàn giao hồ sơ, thông báo rộng rãi chủ trương này đến học sinh và cha mẹ học sinh để tạo tính đồng thuận cao khi thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2018-2019 của UBND tỉnh.

1.2. Tổ chức giám sát, thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

1.3. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy định phân tuyển tuyển sinh cho các trường THPT đóng trên địa bàn, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi nhất, đáp ứng nguyện vọng và nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

3.1. Chủ trì phối hợp với các trường THPT trên địa bàn để tham mưu UBND cấp huyện trong việc phân tuyển địa bàn tuyển sinh vào lớp 10 cho các trường THPT.

3.2. Phối hợp với các ban, ngành của địa phương để tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh; Phối hợp với các trường THPT trên địa bàn, Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT DTNT Nơ Trang Long để thông báo đến các

trường THCS, trường phổ thông DTNT cấp huyện về đối tượng tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ, thời gian thi tuyển, xét tuyển vào các trường.

3.3. Chỉ đạo các trường THCS hoàn thành các loại hồ sơ tuyển sinh đúng thời gian quy định để học sinh đăng ký tuyển sinh.

3.4. Chỉ đạo các trường THCS phân loại hồ sơ học sinh tốt nghiệp THCS theo tuyển tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ đăng ký tuyển sinh và bàn giao hồ sơ cho các trường THPT.

4. Các trường trung học phổ thông

4.1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm 2018 -2019 của nhà trường trình Sở GDĐT trước khi triển khai thực hiện; thông báo rộng rãi đến học sinh và cha mẹ học sinh các thông tin cần thiết về tuyển sinh, đặc biệt là quy định về các loại hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ, bàn giao hồ sơ giữa trường THCS và trường THPT.

4.2. Nghiên cứu chỉ tiêu được giao và các nội dung liên quan như: Học sinh lớp 9 của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn và địa bàn giáp ranh, các trường THCS trên địa bàn, để phối hợp với Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện phân tuyển địa bàn tuyển sinh của nhà trường.

4.3. Tổ chức quán triệt quy chế, kế hoạch tuyển sinh cho giáo viên; phối hợp với các ban, ngành địa phương để tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh; cử cán bộ coi thi, chấm thi, tham gia các hội đồng tuyển sinh theo đúng quy định.

4.4. Chủ trì phối hợp với Phòng GDĐT, trường THCS để triển khai công tác bàn giao hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở GDĐT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng GDĐT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, KGVX. (N- 40b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



H' Yim Kdoh

**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2018-2019**

(Kèm theo Kế hoạch số 2775/KH-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh Đăk Lăk)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I. TUYỂN SINH Ở TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN DU VÀ TRƯỜNG THPT DTNT N'TRANG LƠNG		
1	Các trường gửi Kế hoạch tuyển sinh cho Sở GDĐT; phối hợp với các trường THCS trên địa bàn thông báo kế hoạch tuyển sinh và hướng dẫn các thủ tục cho học sinh đăng ký tuyển sinh.	Chậm nhất 05/5/2018
2	Các trường gửi tờ trình đề nghị Sở GDĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh.	Chậm nhất 15/5/2018
3	Các trường thu nhận hồ sơ dự tuyển sinh, nhập dữ liệu và tổ chức sơ tuyển (phần mềm quản lý tuyển sinh thực hiện như năm học 2017-2018).	Từ 24/5/2018 đến 31/5/2018
4	Các trường báo cáo bằng văn bản chính xác số điểm thi, số lượng học sinh dự thi, số phòng thi để Sở GDĐT in sao đề thi (Báo cáo theo mẫu gửi về phòng KT&KĐCLGD-CNTT).	Ngày 31/5/2018
5	Các trường in danh sách học sinh dự thi có đầy đủ các dữ liệu và niêm yết công khai, hướng dẫn học sinh kiểm tra các dữ liệu nhất là các chế độ ưu tiên, khuyến khích và các nguyện vọng đăng ký, tiến hành điều chỉnh những sai sót.	Từ 31/5/2018 đến 04/6/2018
6	Các trường tiến hành in bảng ghi tên dự thi và các biểu mẫu liên quan, phát thẻ dự thi và niêm yết các danh sách, hướng dẫn theo quy định. Nộp đĩa dữ liệu về Sở GDĐT (gửi về phòng KT&KĐCLGD-CNTT)	Ngày 05/6/2018
7	Lãnh đạo các Hội đồng coi thi nhận đề thi tại Hội đồng ra đề thi.	Sáng 06/6/2018
8	Tiến hành thi theo lịch. Sau buổi thi cuối cùng lãnh đạo các Hội đồng coi thi nộp bài thi và các loại hồ sơ thi cho lãnh đạo Hội đồng chấm thi.	Từ 07/6/2018 đến 08/6/2018
9	Lãnh đạo Hội đồng chấm thi có mặt tại trường THPT Chuyên Nguyễn Du để nhận bài thi và làm việc. Hội đồng chấm thi sẽ hoàn thành công việc chấm thi chậm nhất vào ngày 15/06/2018.	Chiều ngày 08/6/2018

10	Hợp các Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh của các trường tổ chức thi tuyển với Lãnh đạo Sở GD&ĐT, lãnh đạo Hội đồng chấm thi, lãnh đạo các phòng chức năng của Sở GD&ĐT để duyệt điểm chuẩn tuyển sinh và danh sách học sinh trúng tuyển cho mỗi trường.	Dự kiến ngày 20/6/2018
11	Các trường công bố điểm chuẩn và danh sách học sinh trúng tuyển khi được Giám đốc Sở phê duyệt. Thông báo kế hoạch nhận đơn phúc khảo của học sinh.	Từ ngày 22/6/2018
12	Sau 7 ngày kể từ khi công bố điểm chuẩn trúng tuyển, các trường tiến hành nhận đơn xin phúc khảo bài thi của học sinh. Việc phúc khảo bài thi áp dụng Quy chế thi THPT quốc gia. Sở GD&ĐT kế hoạch chấm phúc khảo cụ thể sẽ thông báo sau.	

II. TUYỂN SINH Ở CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP TỔ CHỨC XÉT TUYỂN SINH

1	Công bố Kế hoạch tuyển sinh; Quyết định phân tuyển tuyển sinh lớp 10 THPT	Trước ngày 12/5/2018
2	Các trường THPT gửi tờ trình đề nghị Sở GD&ĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.	Chậm nhất 15/5/2018
3	Các trường THPT nhận hồ sơ tuyển sinh tại Sở GD&ĐT.	Từ 07/5/2018 đến 12/5/2018
4	Các trường THPT cung cấp hồ sơ cho học sinh các trường THCS thuộc tuyển tuyển sinh. Phối hợp với trường THCS hướng dẫn học sinh làm hồ sơ tuyển sinh (Nếu có sự thống nhất).	Trước ngày 20/5/2018
5	Các trường THPT cho học sinh đăng ký, thu nhận hồ sơ, nhận bàn giao hồ sơ từ các trường THCS; niêm yết danh sách để học sinh kiểm dò; tổ chức xét tuyển sinh. Hạn cuối ngày 21/7/2018 phải nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GD&ĐT (qua Phòng GD&ĐT) để duyệt gồm: Biên bản xét duyệt, tờ trình đề nghị điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh, danh sách và đĩa dữ liệu học sinh trúng tuyển (phần mềm quản lý tuyển sinh thực hiện như năm học 2017-2018).	Từ 30/5/2018 đến 20/7/2018

III. TUYỂN SINH Ở CÁC TRƯỜNG THPT TỰ THỰC

1	Các trường gửi Kế hoạch tuyển sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.	Chậm nhất 05/5/2018
2	Cho học sinh đăng ký xét tuyển, thu nhận hồ sơ, tổ chức xét tuyển (phần mềm quản lý tuyển sinh thực hiện như năm học 2017-2018).	Từ 30/5/2018 đến 31/7/2018
3	Báo cáo kết quả xét tuyển về Sở GD&ĐT (qua Phòng GD&ĐT) để duyệt gồm: biên bản xét duyệt, tờ trình đề nghị điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh, danh sách và đĩa dữ liệu học sinh trúng tuyển.	Chậm nhất 31/7/2018